

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH
Học kỳ: II - Năm học: 2025 - 2026

Môn học/Nhóm: GDQP – AN, Lớp CCQ2531A
CBGD: Nguyễn Thanh Hà

Số tín chỉ: 05

STT	Mã HS, SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	BP.1	BP.2	BP.3	BP.4	BP.5	Điểm quá trình	Ghi chú
1	2125310009	Nguyễn Trần Nguyệt	Ái	21/08/2007	CCQ2531A	7.3	6.9	8.5	8.0	9.5	8.2	
2	2125310174	Châu Ngọc	Ánh	03/10/2007	CCQ2531A	6.9	6.3	8.5	5.3	9.5	7.3	
3	2125310034	Nguyễn Gia	Bảo	07/12/2007	CCQ2531A	6.3	7.3	9.0	7.7	10.0	8.3	
4	2125310033	Trần Mai Thiên	Bảo	03/11/2006	CCQ2531A	5.9	7.3	7.8	9.0	10.0	8.4	
5	2125310005	Nguyễn Văn	Bình	24/04/2006	CCQ2531A	7.9	6.6	7.8	8.0	9.0	8.0	
6	2125310061	Mai Xuân	Chiên	24/06/2007	CCQ2531A	6.3	5.9	7.7	2.3	8.0	5.8	
7	2125310043	Trần Quốc	Đại	14/12/2007	CCQ2531A	5.9	6.3	8.0	8.0	9.0	7.7	
8	2125310023	Lê Hữu Chí	Dân	30/09/2006	CCQ2531A	7.0	6.6	7.8	7.7	9.0	7.8	
9	2125310060	Nguyễn Võ Duy	Danh	04/09/2007	CCQ2531A	6.3	6.9	7.7	7.7	8.0	7.5	
10	2125310012	Đoàn Tiến	Đạt	19/01/2007	CCQ2531A	7.0	6.6	7.8	8.7	10.0	8.4	
11	2125310039	Nguyễn Quốc	Đạt	22/08/2007	CCQ2531A	7.3	6.6	8.8	8.0	10.0	8.4	
12	2125310068	Trần Thị Lệ	Diễm	01/01/2007	CCQ2531A	6.9	5.9	7.0	7.0	9.5	7.5	
13	2125310040	Dương Ngọc	Diệu	23/12/2007	CCQ2531A	7.3	7.3	8.7	2.3	9.5	6.7	
14	2125310164	Huỳnh Thị Ánh	Diệu	21/02/2007	CCQ2531A	8.3	6.9	8.5	9.0	8.5	8.4	
15	2125310158	Nguyễn Lương Quang	Đông	12/05/2007	CCQ2531A	4.3	6.9	6.7	5.3	9.0	6.6	
16	2125310067	Lê Thiên	Đức	05/12/2007	CCQ2531A	8.0	7.3	9.0	9.7	10.0	9.1	
17	2125310022	Thái Công Doãn	Duy	18/07/2007	CCQ2531A	5.3	7.9	7.8	6.3	8.0	7.1	
18	2125310030	Nguyễn Thị Xuân	Hằng	28/03/2007	CCQ2531A	6.9	7.3	7.0	0.0	10.0	5.9	
19	2125310161	Bùi Thế	Hiền	25/09/2007	CCQ2531A	6.6	6.3	8.0	4.7	9.0	6.9	
20	2125310038	Đặng Ngọc	Hoa	26/05/2007	CCQ2531A	7.3	6.9	7.7	0.0	9.5	5.8	
21	2125310059	Nguyễn Huy	Hoàng	30/03/2007	CCQ2531A	6.9	4.3	7.7	5.0	8.0	6.4	
22	2125310048	Nguyễn Văn	Hoàng	29/12/2007	CCQ2531A	6.6	5.6	8.0	8.7	9.0	7.9	
23	2125310070	Đàm Thị Thanh	Hồng	18/11/2007	CCQ2531A	6.9	6.3	7.0	7.7	9.0	7.7	
24	2125310026	Ngô Minh	Hùng	27/12/2006	CCQ2531A	4.6	7.3	7.7	8.7	7.0	7.3	
25	2125310225	Trần Dương Gia	Hưng	15/11/2007	CCQ2531A	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	

26	2125310197	Nguyễn Đình Anh	Huy	17/08/2007	CCQ2531A	7.6	7.6	8.0	8.0	9.0	8.2	
27	2125310049	Nguyễn Gia	Huy	26/09/2007	CCQ2531A	6.9	6.3	7.7	10.0	9.0	8.4	
28	2125310069	Nguyễn Gia	Huy	23/08/2007	CCQ2531A	7.3	7.6	8.0	7.7	10.0	8.3	
29	2125310051	Nguyễn Duy	Khang	01/03/2007	CCQ2531A	5.3	6.9	7.8	8.3	9.0	7.8	
30	2125310052	Đinh Hồ Vĩnh	Khánh	18/07/2005	CCQ2531A	4.6	7.3	7.8	4.0	8.0	6.2	
31	2125310065	Võ Thị	Kiều	14/06/2007	CCQ2531A	5.6	6.9	7.0	8.3	9.0	7.7	
32	2125310056	Phùng Phương	Linh	25/10/2005	CCQ2531A	6.6	7.6	8.5	8.0	9.5	8.2	
33	2125310050	Võ Thành	Long	14/12/2007	CCQ2531A	5.0	6.9	7.7	8.3	6.0	6.9	
34	2125310007	Võ Nguyễn Dung	My	26/09/2003	CCQ2531A	6.3	8.3	8.5	7.3	8.0	7.7	
35	2125310055	Nguyễn Viết	Nam	05/09/2006	CCQ2531A	6.6	6.3	8.0	6.0	7.0	6.7	
36	2125310031	Trần Thị Mỹ	Ngà	09/11/2007	CCQ2531A	7.3	6.9	7.0	0.0	9.0	5.6	
37	2125310042	Lâm Thị Kim	Ngân	02/07/2007	CCQ2531A	6.9	7.4	7.7	4.7	10.0	7.3	
38	2125310162	Nguyễn Trần Thuý	Ngân	01/04/2007	CCQ2531A	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
39	2125310010	Dương Thị Thảo	Nguyên	23/05/2007	CCQ2531A	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
40	2125310008	Phạm Trần Hạnh	Nguyên	21/10/2007	CCQ2531A	7.9	6.3	8.5	8.3	9.5	8.3	
41	2125310035	Đoàn Trần Ngọc	Nhã	27/07/2007	CCQ2531A	7.3	6.9	7.0	7.0	9.5	7.7	
42	2125310011	Nguyễn Thị Yên	Nhi	20/02/2007	CCQ2531A	6.9	6.6	7.7	0.0	9.5	5.7	
43	2125310027	Trần Thị Quỳnh	Nhi	09/10/2001	CCQ2531A	7.3	6.9	7.0	9.3	9.5	8.4	
44	2125310017	Dương Thị Quỳnh	Như	16/01/2007	CCQ2531A	6.6	7.6	8.5	7.3	10.0	8.2	
45	2125310063	Nguyễn Thị Kim	Oanh	28/09/2005	CCQ2531A	6.6	0.0	7.7	8.7	9.5	7.2	
46	2125310046	Nguyễn Thành	Phúc	13/10/2007	CCQ2531A	6.6	5.3	7.7	8.0	8.5	7.5	
47	2125310203	Trần Thị	Phúc	17/01/2005	CCQ2531A	6.6	6.3	7.0	8.3	9.0	7.8	
48	2125310058	Nguyễn Ánh	Quốc	30/08/2007	CCQ2531A	5.3	7.6	7.8	5.0	10.0	7.2	
49	2125310013	Phùng Bảo	Quốc	18/01/2007	CCQ2531A	6.9	6.3	8.0	8.3	8.0	7.7	
50	2125310057	Phạm Quốc Gia	Quy	28/11/2006	CCQ2531A	6.9	7.6	7.7	7.7	10.0	8.2	
51	2125310053	Phạm Y	Rin	31/10/2006	CCQ2531A	5.9	5.0	8.0	8.3	8.0	7.4	
52	2125310045	Bùi Quốc	Sang	06/11/2006	CCQ2531A	6.9	7.3	8.0	7.0	8.0	7.5	
53	2125310024	Phan Minh	Sang	11/08/2007	CCQ2531A	5.0	6.6	7.8	8.7	9.0	7.8	
54	2125310015	Huỳnh Lê Phát	Tài	16/01/2007	CCQ2531A	5.0	6.6	7.7	9.3	9.5	8.1	
55	2125310163	Mai Thị Thanh	Thảo	01/12/2007	CCQ2531A	6.9	7.8	8.7	8.0	10.0	8.5	
56	2125310016	Đặng Thị Hoàng	Thơ	07/06/2007	CCQ2531A	6.6	6.4	7.0	7.0	10.0	7.7	
57	2125310181	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	13/10/2007	CCQ2531A	7.6	7.8	9.5	9.0	10.0	9.0	
58	2125310006	Lê Thị Anh	Thư	09/04/2005	CCQ2531A	7.6	7.3	7.0	8.3	9.5	8.2	
59	2125310062	Nguyễn Ngọc	Thuy	10/06/2007	CCQ2531A	4.3	6.6	7.0	9.0	9.5	7.8	
60	2125310002	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	17/01/2005	CCQ2531A	6.9	7.3	7.0	6.7	10.0	7.8	
61	2125310019	Phạm Thị Thuỷ	Tiên	02/11/2007	CCQ2531A	7.6	6.6	7.0	5.0	9.5	7.2	
62	2125310018	Nguyễn Phạm Quỳnh	Trâm	12/03/2007	CCQ2531A	6.9	7.6	8.5	5.0	9.5	7.4	
63	2125310025	Nguyễn Thị Mai	Trâm	07/10/2007	CCQ2531A	6.9	7.6	8.5	9.0	9.5	8.6	

64	2125310044	Nguyễn Thị Mỹ	Trâm	29/06/2007	CCQ2531A	7.3	7.3	7.0	7.0	9.5	7.8	
65	2125310032	Phạm Thị Quế	Trâm	30/08/2007	CCQ2531A	7.3	7.3	7.0	6.7	9.5	7.7	
66	2125310014	Võ Nguyễn Quỳnh	Trâm	16/08/2007	CCQ2531A	7.3	6.9	8.7	9.3	9.5	8.6	
67	2125310001	Trần Thùy	Trang	26/08/2006	CCQ2531A	6.9	6.9	7.7	5.7	9.5	7.4	
68	2125310132	Mai Thị Hoàng	Trinh	09/10/2006	CCQ2531A	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
69	2125310029	Nguyễn Bình Phương	Trúc	06/12/2006	CCQ2531A	7.3	6.6	7.0	8.3	10.0	8.2	
70	2125310130	Trần Thị Thanh	Trúc	05/09/2007	CCQ2531A	6.9	7.3	7.0	6.0	9.0	7.3	
71	2125310047	Trần Thị Ngọc	Vàng	22/05/2007	CCQ2531A	6.9	6.9	7.7	6.3	9.5	7.6	
72	2125310165	Đào Thị Thúy	Vi	14/01/2007	CCQ2531A	6.3	7.6	8.5	9.7	9.5	8.7	
73	2125310054	Nguyễn Thị Triệu	Vy	15/09/2007	CCQ2531A	7.3	6.6	7.0	8.0	9.5	8.0	
74	2125310003	Lê Thị Như	Ý	10/02/2007	CCQ2531A	8.4	6.9	7.0	9.3	10.0	8.7	
75	2125310020	Ngô Ngọc Bảo	Yên	23/03/2007	CCQ2531A	6.6	7.3	7.7	5.3	9.5	7.3	
76	2125310041	Nguyễn Hồ Bảo	Yên	24/10/2007	CCQ2531A	7.3	6.9	7.7	7.0	9.5	7.8	
77	2125310157	Vô Hải	Yên	14/01/2007	CCQ2531A	6.9	8.3	8.5	9.3	8.5	8.5	

Tp. HCM, ngày 01 tháng 4 năm 2026
Giảng viên



Nguyễn Thanh Hà

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN
Học kỳ: II - Năm học: 2025 - 2026

Môn học/Nhóm: GDQP – AN, Lớp CCQ2531A
CBGD: Nguyễn Thanh Hà

Số tín chỉ: 05

STT	Mã HS, SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/Học phần
1	2125310009	Nguyễn Trần Nguyệt	Ái	21/08/2007	CCQ2531A	8.2	6.0	6.9
2	2125310174	Châu Ngọc	Ánh	03/10/2007	CCQ2531A	7.3	6.6	6.9
3	2125310034	Nguyễn Gia	Bảo	07/12/2007	CCQ2531A	8.3	6.8	7.4
4	2125310033	Trần Mai Thiên	Bảo	03/11/2006	CCQ2531A	8.4	7.4	7.8
5	2125310005	Nguyễn Văn	Bình	24/04/2006	CCQ2531A	8.0	6.8	7.3
6	2125310061	Mai Xuân	Chiến	24/06/2007	CCQ2531A	5.8	5.4	5.6
7	2125310043	Trần Quốc	Đại	14/12/2007	CCQ2531A	7.7	5.6	6.5
8	2125310023	Lê Hữu Chí	Dân	30/09/2006	CCQ2531A	7.8	7.0	7.3
9	2125310060	Nguyễn Võ Duy	Danh	04/09/2007	CCQ2531A	7.5	6.8	7.1
10	2125310012	Đoàn Tiến	Đạt	19/01/2007	CCQ2531A	8.4	6.2	7.1
11	2125310039	Nguyễn Quốc	Đạt	22/08/2007	CCQ2531A	8.4	6.8	7.4
12	2125310068	Trần Thị Lệ	Diễm	01/01/2007	CCQ2531A	7.5	5.8	6.5
13	2125310040	Dương Ngọc	Diệu	23/12/2007	CCQ2531A	6.7	5.4	5.9
14	2125310164	Huỳnh Thị Ánh	Diệu	21/02/2007	CCQ2531A	8.4	6.6	7.3
15	2125310158	Nguyễn Lương Quang	Đông	12/05/2007	CCQ2531A	6.6	5.2	5.8
16	2125310067	Lê Thiên	Đức	05/12/2007	CCQ2531A	9.1	6.0	7.2
17	2125310022	Thái Công Doãn	Duy	18/07/2007	CCQ2531A	7.1	6.4	6.7
18	2125310030	Nguyễn Thị Xuân	Hằng	28/03/2007	CCQ2531A	5.9	6.2	6.1
19	2125310161	Bùi Thế	Hiên	25/09/2007	CCQ2531A	6.9	7.2	7.1
20	2125310038	Đặng Ngọc	Hoa	26/05/2007	CCQ2531A	5.8	7.8	7.0
21	2125310059	Nguyễn Huy	Hoàng	30/03/2007	CCQ2531A	6.4	5.2	5.7
22	2125310048	Nguyễn Văn	Hoàng	29/12/2007	CCQ2531A	7.9	6.6	7.1
23	2125310070	Đàm Thị Thanh	Hồng	18/11/2007	CCQ2531A	7.7	5.6	6.4

24	2125310026	Ngô Minh	Hùng	27/12/2006	CCQ2531A	7.3	6.6	6.9
25	2125310225	Trần Dương Gia	Hùng	15/11/2007	CCQ2531A	0.0	0.0	0.0
26	2125310197	Nguyễn Đình Anh	Huy	17/08/2007	CCQ2531A	8.2	5.4	6.5
27	2125310049	Nguyễn Gia	Huy	26/09/2007	CCQ2531A	8.4	6.4	7.2
28	2125310069	Nguyễn Gia	Huy	23/08/2007	CCQ2531A	8.3	7.2	7.7
29	2125310051	Nguyễn Duy	Khang	01/03/2007	CCQ2531A	7.8	7.2	7.4
30	2125310052	Đình Hồ Vĩnh	Khánh	18/07/2005	CCQ2531A	6.2	4.8	5.4
31	2125310065	Võ Thị	Kiều	14/06/2007	CCQ2531A	7.7	5.8	6.6
32	2125310056	Phùng Phương	Linh	25/10/2005	CCQ2531A	8.2	5.8	6.8
33	2125310050	Võ Thành	Long	14/12/2007	CCQ2531A	6.9	4.8	5.6
34	2125310007	Võ Nguyễn Dung	My	26/09/2003	CCQ2531A	7.7	7.4	7.5
35	2125310055	Nguyễn Viết	Nam	05/09/2006	CCQ2531A	6.7	6.8	6.8
36	2125310031	Trần Thị Mỹ	Ngà	09/11/2007	CCQ2531A	5.6	6.8	6.3
37	2125310042	Lâm Thị Kim	Ngân	02/07/2007	CCQ2531A	7.3	5.6	6.3
38	2125310162	Nguyễn Trần Thuý	Ngân	01/04/2007	CCQ2531A	0.0	0.0	0.0
39	2125310010	Dương Thị Thảo	Nguyên	23/05/2007	CCQ2531A	0.0	0.0	0.0
40	2125310008	Phạm Trần Hạnh	Nguyên	21/10/2007	CCQ2531A	8.3	5.2	6.5
41	2125310035	Đoàn Trần Ngọc	Nhã	27/07/2007	CCQ2531A	7.7	6.4	6.9
42	2125310011	Nguyễn Thị Yên	Nhi	20/02/2007	CCQ2531A	5.7	6.6	6.3
43	2125310027	Trần Thị Quỳnh	Nhi	09/10/2001	CCQ2531A	8.4	7.2	7.7
44	2125310017	Dương Thị Quỳnh	Như	16/01/2007	CCQ2531A	8.2	6.2	7.0
45	2125310063	Nguyễn Thị Kim	Oanh	28/09/2005	CCQ2531A	7.2	7.4	7.3
46	2125310046	Nguyễn Thành	Phúc	13/10/2007	CCQ2531A	7.5	5.4	6.2
47	2125310203	Trần Thị	Phúc	17/01/2005	CCQ2531A	7.8	5.6	6.5
48	2125310058	Nguyễn Ánh	Quốc	30/08/2007	CCQ2531A	7.2	5.8	6.4
49	2125310013	Phùng Bảo	Quốc	18/01/2007	CCQ2531A	7.7	6.4	6.9
50	2125310057	Phạm Quốc Gia	Quy	28/11/2006	CCQ2531A	8.2	5.4	6.5
51	2125310053	Phạm Y	Rin	31/10/2006	CCQ2531A	7.4	5.0	5.9
52	2125310045	Bùi Quốc	Sang	06/11/2006	CCQ2531A	7.5	6.6	6.9
53	2125310024	Phan Minh	Sang	11/08/2007	CCQ2531A	7.8	6.6	7.1
54	2125310015	Huỳnh Lê Phát	Tài	16/01/2007	CCQ2531A	8.1	5.0	6.3
55	2125310163	Mai Thị Thanh	Thảo	01/12/2007	CCQ2531A	8.5	6.0	7.0
56	2125310016	Đặng Thị Hoàng	Thơ	07/06/2007	CCQ2531A	7.7	8.4	8.1
57	2125310181	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	13/10/2007	CCQ2531A	9.0	7.2	7.9
58	2125310006	Lê Thị Anh	Thư	09/04/2005	CCQ2531A	8.2	7.4	7.7
59	2125310062	Nguyễn Ngọc	Thuy	10/06/2007	CCQ2531A	7.8	7.2	7.5
60	2125310002	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	17/01/2005	CCQ2531A	7.8	7.2	7.4
61	2125310019	Phạm Thị Thuý	Tiên	02/11/2007	CCQ2531A	7.2	7.4	7.3

62	2125310018	Nguyễn Phạm Quỳnh	Trâm	12/03/2007	CCQ2531A	7.4	5.8	6.5
63	2125310025	Nguyễn Thị Mai	Trâm	07/10/2007	CCQ2531A	8.6	6.0	7.0
64	2125310044	Nguyễn Thị Mỹ	Trâm	29/06/2007	CCQ2531A	7.8	7.6	7.7
65	2125310032	Phạm Thị Quế	Trâm	30/08/2007	CCQ2531A	7.7	7.6	7.6
66	2125310014	Võ Nguyễn Quỳnh	Trâm	16/08/2007	CCQ2531A	8.6	5.2	6.6
67	2125310001	Trần Thùy	Trang	26/08/2006	CCQ2531A	7.4	5.6	6.3
68	2125310132	Mai Thị Hoàng	Trình	09/10/2006	CCQ2531A	0.0	0.0	0.0
69	2125310029	Nguyễn Bình Phương	Trúc	06/12/2006	CCQ2531A	8.2	7.6	7.8
70	2125310130	Trần Thị Thanh	Trúc	05/09/2007	CCQ2531A	7.3	6.4	6.8
71	2125310047	Trần Thị Ngọc	Vàng	22/05/2007	CCQ2531A	7.6	5.2	6.2
72	2125310165	Đào Thị Thúy	Vi	14/01/2007	CCQ2531A	8.7	6.8	7.6
73	2125310054	Nguyễn Thị Triệu	Vy	15/09/2007	CCQ2531A	8.0	7.6	7.8
74	2125310003	Lê Thị Như	Ý	10/02/2007	CCQ2531A	8.7	7.4	7.9
75	2125310020	Ngô Ngọc Bảo	Yến	23/03/2007	CCQ2531A	7.3	6.6	6.9
76	2125310041	Nguyễn Hồ Bảo	Yến	24/10/2007	CCQ2531A	7.8	6.2	6.9
77	2125310157	Võ Hải	Yến	14/01/2007	CCQ2531A	8.5	7.0	7.6

Tp. HCM, ngày 01 tháng 4 năm 2026

Giảng viên



Nguyễn Thanh Hà